

MỤC LỤC

		Trang
1.	Ứng dụng kết quả in 3D chuẩn bị trước mổ trong điều trị gãy đầu dưới xương cẳng chân bằng nẹp khóa	1
	<i>Nguyễn Văn Nghiêm Phan Văn Tuấn Nguyễn Lê Hoan Trương Nguyễn Khánh Hưng</i>	
2.	Xây dựng và thẩm định quy trình định lượng đồng thời amlodipin, telmisartan và indapamid bằng phương pháp HPLC/PDA	8
	<i>Lê Thị Thương Thương Trần Phước Thuận Trần Yến Vy Lê Văn Hoài Trân Phan Thanh Dũng</i>	
3.	Đánh giá kết quả điều trị gãy Weber B, C bằng phương pháp kết hợp xương can thiệp tối thiểu dưới màn tăng sáng	15
	<i>Nguyễn Đông Khang Phạm Hoàng Lai Nguyễn Lê Hoan Võ Đức Tính Nguyễn Thanh Hải Lê Đình Tùng</i>	
4.	Nghiên cứu mối liên quan giữa nồng độ procalcitonin huyết thanh và viêm phổi nặng ở trẻ từ 2 tháng đến 5 tuổi tại Bệnh viện Nhi Đồng thành phố Cần Thơ	21
	<i>Dương Thị Kim Loan Tạ Văn Trâm Bùi Quang Nghĩa Ngô Chí Quang</i>	
5.	Đánh giá kết quả sớm điều trị ung thư biểu mô tế bào gan bằng phương pháp đốt nhiệt sóng cao tần tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ năm 2024-2025	29
	<i>Lâm Hoàng Huân Lại Văn Nông Trần Thành Tuấn Đặng Trường Hải Trần Như Ý Trần Quốc Thái Cao Đức Anh Hà Tấn Phát Nguyễn Văn Tuấn</i>	

6.	Đánh giá kết quả điều trị chấn thương cột sống cổ thấp bằng phẫu thuật giải áp hàn xương cột sống cổ lõi trước	Nguyễn Đình Luật Lâm Khải Duy Nguyễn Thành Tấn Nguyễn Lê Hoan Huỳnh Thống Em Võ Dương Thành Thái Huỳnh Kim Hiệu	36
7.	Nghiên cứu tỷ lệ và mối liên quan giữa các gene <i>cagA</i> và <i>iceA</i> của vi khuẩn <i>Helicobacter pylori</i> với hình ảnh nội soi ở bệnh nhân viêm loét dạ dày tá tràng	Trần Thị Mỹ Huyền Hà Thị Minh Thi Nguyễn Thị Mai Ngân Thái Thị Hồng Nhung	43
8.	Thiếu Vitamin D và một số yếu tố liên quan đến độ nặng của bệnh sốt xuất huyết dengue ở trẻ em tại Bệnh viện Sản-Nhi Cà Mau năm 2024-2026	Phan Việt Hưng Nguyễn Thị Cẩm Tiên Nguyễn Minh Phương Võ Văn Thi Trần Thị Huỳnh Như Trương Văn Đạt Nguyễn Thị Thùy Dương Trịnh Nhật Trường Hứa Kim Chi Bùi Kim Đăng	51
9.	Kết quả lâm sàng phục hồi răng cối lớn hàm dưới bằng endocrown sứ thủy tinh toàn khối	Quách Hữu Hợi Bùi Cao Phong Lê Nguyên Lâm Lý Gia Huy Phan Thị Bảy Trần Kim Định	58
10.	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và kết quả điều trị truyền máu, thải sắt trên bệnh nhân thalassemia tại Bệnh viện Huyết học - Truyền máu Cần Thơ năm 2024-2025	Nhan Thị Huỳnh Hương Ngô Hoàng Phúc Nguyễn Thị Hồng Gấm Nguyễn Quốc Duy Trần Chí Vũ Dương Trần Thiên Phúc Lê Thị Hoàng Mỹ	66

11.	Kết quả ngắn hạn của can thiệp lấy huyết khối điều trị nhồi máu não cấp do tắc mạch máu lớn tuần hoàn trước	Nguyễn Nam Hòa Thịnh Trần Minh Hoàng Trần Công Khánh Đinh Văn Tuyền Nguyễn Phùng Diễm Nhi Lê Thiên Bảo Tô Nhật Đăng Trần Quang Minh Lê Hoàng Phúc Đoàn Dũng Tiến	73
12.	Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng sai hình xương hạng III ở trẻ em từ 7 đến 12 tuổi tại Bệnh viện Răng Hàm Mặt Thành phố Hồ Chí Minh	Phạm Thị Ngọc Hạnh Lê Nguyên Lâm Trương Quang Toàn	80
13.	Đánh giá kết quả điều trị gãy phức tạp liên lồi cầu xương đùi bằng phẫu thuật kết hợp xương hai nẹp vít khoá	Lê Đình Tùng Lê Đình Hải Nguyễn Hữu Thuyết Lê Công Danh Nguyễn Hoàng Duy Tiến Trần Văn Toàn Tắc Hoàng Long Phan Chí Linh Nguyễn Minh Luân Nguyễn Đông Khang	88
14.	Tình hình nhiễm <i>Human papillomavirus</i> týp nguy cơ cao ở phụ nữ đến khám phụ khoa tại Bệnh viện Phụ sản thành phố Cần Thơ năm 2025-2026	Nguyễn Tuấn Cường Trịnh Thị Hồng Cửa Nguyễn Thị Thanh Trúc Nguyễn Chung Viêng Lê Đăng Quỳnh Lê Huỳnh Bích Trâm	95
15.	Kết quả điều trị nang quanh chóp vùng răng cửa hàm trên bằng phẫu thuật có sử dụng máng hướng dẫn năm 2025-2026	Nguyễn Minh Mẫn Nguyễn Thị Mỹ Tuyền Nguyễn Tấn Tài Trần Minh Triết Nguyễn Hoàng Nam	101

16.	Cấy ghép implant tải lực tức thì vùng răng trước hàm trên: Báo cáo ca lâm sàng	<i>Cao Gia Tường Phạm Việt Mỹ Nguyễn Hoàng Nam</i>	108
17.	Kết quả điều trị mụn trứng cá mức độ trung bình đến nặng bằng isotretinoin liều thấp tại bệnh viện Da liễu thành phố Cần Thơ năm 2024-2026	<i>Nguyễn Huy Lộc Đào Hoàng Thiên Kim Trần Quang Nhân Lý Kim Bích Huỳnh Như Nguyễn Văn Thống</i>	116
18.	Đặc điểm lâm sàng, hình ảnh não và kết quả điều trị hỗ trợ của Cerebrolysin trên bệnh nhân nhồi máu não cấp	<i>Nguyễn Tấn Hào Ngô Hữu Phúc Lê Văn Minh Nguyễn Thế Luân</i>	123
19.	Đánh giá kết quả điều trị viêm quanh chóp mạn răng cối nhỏ hàm dưới bằng sealer Gutta Flow Bioseal	<i>Nguyễn Mai Trúc Võ Huỳnh Trang Tô Tuấn Dân Lê Nguyên Lâm Biện Thị Bích Ngân Đỗ Diệp Gia Huân Nguyễn Lệ Uyên</i>	131
20.	Nghiên cứu tình hình, đặc điểm lâm sàng và chất lượng cuộc sống của bệnh nhân nhiễm nấm da do bôi corticosteroid tại Bệnh viện Da liễu thành phố Cần Thơ năm 2025	<i>Cao Trần Thanh Phong Nguyễn Văn Dũng Huỳnh Văn Bá</i>	138
21.	Kết quả phẫu thuật nội soi cắt túi mật điều trị viêm túi mật cấp do sỏi theo hướng dẫn Tokyo 2018 tại Bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu	<i>Sơn Hạnh Phúc Lê Văn Nghĩa Đỗ Đình Công Phạm Văn Năng</i>	145
22.	Nghiên cứu tỷ lệ một số yếu tố liên quan đến đồng nhiễm viêm gan siêu vi B, HIV trên phạm nhân	<i>Lê Huy Hà Nguyễn Trung Kiên</i>	153

23.	Mối liên quan giữa động lực học y và sự thích nghi môi trường đại học của sinh viên y khoa năm thứ nhất tại Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Nguyễn Thị Trúc Quỳnh Vũ Lê Hải Đăng Nguyễn Phú Đức Mai Ngọc Loan Nguyễn Hoàng Anh Thư Trần Công Lý Trần Bích Ngọc	160
24.	Tỷ lệ tử vong 30 ngày và vai trò của các thang điểm lâm sàng ở bệnh nhân viêm phổi cộng đồng nhập viện	Huỳnh Trường Khánh Đương Thị Thanh Vân Ngô Phương Dũng Lâm Trường Hưng Trần Gia Hân Huỳnh Thanh Huy Tu Thiện Thành Bùi Quốc Nhân	167
25.	Chất lượng bệnh phẩm mặc treo đại tràng và mối liên quan với một số yếu tố triệt căn ung thư học trong phẫu thuật nội soi điều trị ung thư đại tràng	Mai Văn Đợi Trần Như Ý Trần Nhật Khoa	175
26.	Đánh giá hiệu quả điều trị đau dây thần kinh tọa do thoát vị đĩa đệm bằng điện mãng châm, xoa bóp bấm huyệt và kéo giãn cột sống kết hợp viên op.zen	Trịnh Hồng Bắc Nguyễn Trí Huỳnh Thị Kiều Nương	182
27.	Hiệu quả điện châm kết hợp xoa bóp, từ trường và thuốc thành phẩm trong điều trị đau thắt lưng do thoái hóa	Nguyễn Thị Thu Thật Nguyễn Thành Nhu Hong Văn Thao	189
28.	Kết quả điều trị gãy thân xương cẳng chân trẻ em sử dụng đinh nội tuỷ đàn hồi	Võ Quang Vinh Nguyễn Lê Hoan Nguyễn Văn Hết Trần Minh Đại	196
29.	Hiệu quả điều trị viêm nha chu bằng phương pháp không phẫu thuật kết hợp blue-m gel trên bệnh nhân bệnh thận mạn	Trần Duy Huy Trần Văn Dũng Đỗ Thị Thảo	202

30.	Nghiên cứu giá trị tiên lượng của tỷ số β -hCG ngày 7 so với ngày 1 trong điều trị thai ngoài tử cung chưa vỡ bằng Methotrexate đơn liều tại Bệnh viện Phụ sản thành phố Cần Thơ năm 2024-2026	Đoàn Minh Tuấn Nguyễn Hữu Dư Lê Minh Kha	210
31.	Khảo sát đặc điểm đa hình gen ANRIL ở bệnh nhân hội chứng động mạch vành mạn tại Cần Thơ năm 2025 - 2026	Trần Viết An Phạm Thị Ngọc Nga Ngô Hoàng Toàn Nguyễn Thị Ngọc Trinh Trần Lâm Thái Bảo	217
32.	Đánh giá hiệu quả điều trị đau vai gáy do thoái hoá cột sống cổ thể can thận âm hư bằng tập dưỡng sinh, xoa bóp bấm huyệt, điện châm và dưỡng cốt hoàn	Bùi Công Luận Lê Thị Ngoan Võ Chí Hiếu	224
33.	Đặc điểm tác nhân vi khuẩn phân lập từ mẫu bệnh phẩm mủ tại Bệnh viện Đa khoa thành phố Cần Thơ	Huỳnh Quang Minh Đào Thanh Nguyễn Thị Cẩm Hồng Trần Công Minh Phạm Thị Ngọc Nga Tăng Huỳnh Như Trần Phước Thịnh	231
34.	Đánh giá tác dụng chống viêm cấp của cao lỏng quế chi thực dược trị mẫu thang gia giảm trên động vật thực nghiệm	Nguyễn Thị Mỹ Như Tôn Chi Nhân Phan Anh Tuấn	239
35.	Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và một số yếu tố liên quan bệnh nhân ung thư vú tái phát, di căn có thụ thể nội tiết dương tính	Võ Cao Chiến Nguyễn Hồng Phong	246
36.	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng và đánh giá kết quả điều trị chàm bàn tay bằng betamethasone dipropionate bôi tại Bệnh viện Da liễu Đồng Nai năm 2025-2026	Nguyễn Thị Yến Nhi Huỳnh Văn Sang Nguyễn Lâm Hoài Phương	254

37.	Nghiên cứu thời gian thực hiện công việc xét nghiệm sinh hóa tại Bệnh viện Đa khoa Hoàn Mỹ Minh Hải năm 2024-2025	<i>Nguyễn Hồng Hát Trần Văn Ngoan Lê Trung Hiếu Nguyễn Việt Triều Phan Văn Hùng</i>	261
38.	Thực trạng rối loạn giấc ngủ trên bệnh nhân mày đay mạn tính tại bệnh viện Da liễu thành phố Cần Thơ năm 2025	<i>Trần Quang Nhân Nguyễn Văn Thống Nguyễn Thị Thu Thảo Huỳnh Như Lý Kim Bích Nguyễn Huy Lộc</i>	269
39.	Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và kết quả điều trị viêm màng não mủ tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Vĩnh Long	<i>Nguyễn Quang Vinh Lê Văn Minh Nguyễn Thành Nhu</i>	276
40.	Tương quan giữa độ bão hòa oxy mô (StO ₂) với huyết động, lactate ở trẻ sốc nhiễm khuẩn tại Bệnh viện Nhi đồng thành phố Cần Thơ, năm 2024-2025	<i>Trần Minh Thành Bùi Quang Nghĩa Võ Văn Thi</i>	282